

Unit 2

PLURAL NOUNS (DANH TỪ SỐ NHIỀU)

s

GRAMMAR BOARD

es

a boy



two boys



a bee



two bees



a dog



two dogs



a sock



two socks



a bear



two bears



o, ch, x, sh, z, s, ss + es

a potato



two potatoes



≠ pianos, radios,
photos, videos

a watch



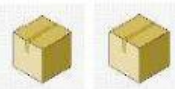
two watches



a box



two boxes



a dish



two dishes



a topaz



two topazes



a bus



two buses



a glass



two glasses





1

Count and write.

1

a bee



four bees

2

a box



3

an orange



4

a dish



5

a watch



6

a bear



7

a bus



**2****Circle the correct words.**

1

I have ten **watches**/watches

2

I have an **egg**/piano

3

I have eight **brushes**/brushes

4

I have a **ring**/rings.

5

I have five **tables**/table.

6.

I have an **orange**/cake.

7.

I have ten **glass**/glasses

8.

She has a **dress**/dresses

9.

He has a **hat**/ hats.

10.

I have four **book**/books.**3****Write the correct plural form of the nouns below.**

1. a dog

two *dogs*

6. an egg



ten.....

2. a dish



four.....

7. a panda



nine.....

3. an igloo



five.....

8. a box



three.....

4. an apple



eight.....

9. a ring



four.....

5. a watch



seven.....

10. a box



six.....

y-ies



one baby



two bab**ies**



one butterfly



two butterfl**ies**

Nếu danh từ kết thúc bằng “y” ta chuyển thành “ies”

Nhưng trước “y” là nguyên âm (a,i,o,u,e) thì thêm “s”

One boy – two boys

One monkey - two monkeys

f/fe-ves



one leaf



two lea**ves**



one knife



two kni**ves**

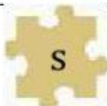
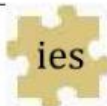
**Nhưng: giraffe- giraffes , roof-
roofs**



4

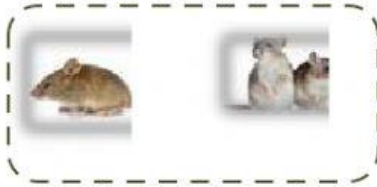
Match the words to the endings

lion zebra story lady glass piano lorry bus tomato

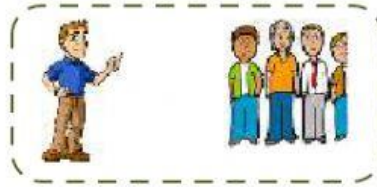
IRREGULAR NOUNS

DANH TỪ SỐ NHIỀU BẤT QUY TẮC



mouse

mice



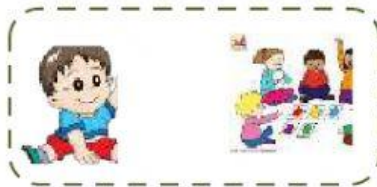
man

men



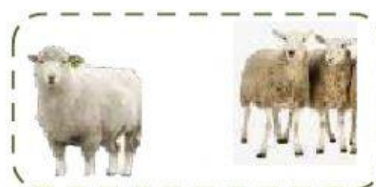
person

people



child

children



sheep

sheep



foot

feet



fish

fish



tooth

teeth



woman

women



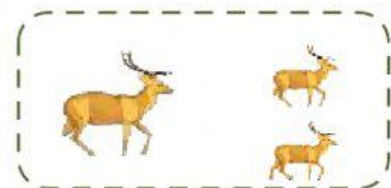
goose

geese



ox

oxen



deer

deer

**5****Write the plurals.**

- | | | |
|------------------------------|---------------|-------------------|
| 1. man..... <u>men</u> | 7. apple..... | 13. leaf..... |
| 2. fish..... | 8. glass..... | 14. sandwich..... |
| 3. strawberry..... | 9. baby..... | 15. box..... |
| 4. knife..... | 10. dish..... | 16. person..... |
| 5. radio..... | 11. foot..... | 17. deer..... |
| 6. bus..... | 12. toy..... | 18. ox..... |

7**Look at the pictures and write the plurals.**

toy

toys

leaf





baby





thief





monkey





bench





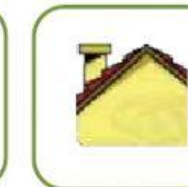
scarf





bus





roof



GRAMMAR SUMMARY

Muốn chuyển một danh từ số ít sang số nhiều ta lưu ý những điểm sau

- 🔹 Hầu hết các danh từ ta thêm “ **s**” vào sau cùng
- 🔹 Nếu danh từ kết thúc bằng “ **y**” ta chuyển thành “ **ies**” nhưng lưu ý nếu trước “ **y**” là nguyên âm (**a, e, i, o, u**) thì chỉ thêm “ **s**” vào sau danh từ
- 🔹 Nếu danh từ kết thúc bằng “ **o, ch, x, sh, z, s, ss**” thì ta thêm “ **es**”
Nhưng có một vài danh từ kết thúc bằng “ **o**” ta chỉ thêm “ **s**” như: **video, radio, photo, piano, igloos**
- 🔹 Nếu danh từ kết thúc bằng “ **f**” hoặc “ **fe**” ta chuyển thành “ **ves**”
Có một số từ ngoại lệ như “ **giraffe, roof, chef, ..** ta chỉ thêm “ **s**” khi muốn thêm dạng số nhiều.
- 🔹 Một số danh từ số nhiều bất quy tắc phải ghi nhớ và học thuộc.